

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các đảng ủy xã, phường, đặc khu về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong Công an xã, phường, đặc khu

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 343-QĐ/TW, ngày 23/7/2025 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an nhân dân Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới;
- Căn cứ Quyết định số 90-QĐ/TW, ngày 06/12/2022 của Ban Bí thư về ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an Trung ương với các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong công an tỉnh, thành phố;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kết luận số 06-KL/TU, ngày 21/10/2025 của Tỉnh ủy;

Xét đề nghị của Đảng ủy Công an tỉnh tại Tờ trình số 14-TTr/ĐUCA ngày 13/10/2025,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các đảng ủy xã, phường, đặc khu về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong Công an xã, phường, đặc khu.

Điều 2. Đảng ủy Công an tỉnh và các Đảng ủy xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Đảng ủy Công an Trung ương (b/c),
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy Công an tỉnh,
- Các đảng ủy xã, phường, đặc khu,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, NC2.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Bùi Thắng



QUY CHẾ
phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các đảng ủy xã, phường, đặc khu
về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng
trong Công an xã, phường, đặc khu
(kèm theo Quyết định số 230-QĐ/TU, ngày 03/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, phương pháp phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các đảng ủy xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là Đảng ủy xã) về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong Công an xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là Công an xã).

2. Quy chế này áp dụng đối với Đảng ủy Công an tỉnh, các đảng ủy xã và chi bộ (đảng ủy) Công an xã.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ Điều lệ Đảng, nguyên tắc tổ chức, hoạt động, chủ trương, đường lối của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong Công an tỉnh Lâm Đồng.

2. Chủ động, thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, phù hợp với quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an tỉnh và Đảng ủy xã; tạo điều kiện thuận lợi để cùng hoàn thành nhiệm vụ.

Chương II **NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM, PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP**

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Lãnh đạo tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, của Đảng ủy Công an Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy xã về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, xây dựng Đảng và xây dựng lực lượng Công an xã.

2. Lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng; xây dựng tổ chức đảng và công tác cán bộ trong Công an xã.

3. Lãnh đạo xây dựng Công an xã cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội ở xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là xã).

4. Lãnh đạo công tác quần chúng, xây dựng các tổ chức quần chúng trong Công an xã; xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở xã.

5. Thông báo, trao đổi thông tin về tình hình an ninh, trật tự; việc thực hiện các văn bản của Đảng, của Đảng ủy Công an Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy xã về công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an xã.

Điều 4. Trách nhiệm của Đảng ủy Công an tỉnh

1. Trách nhiệm chủ trì

- Tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các văn bản để thực hiện hiệu quả các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp ủy, tổ chức đảng trong Công an xã.

- Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, phẩm chất, tư cách người Công an cách mạng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, lịch sử Công an nhân dân; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Công an xã; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn xã.

- Lãnh đạo xây dựng Công an xã đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Lãnh đạo thực hiện công tác cán bộ trong Công an xã theo quy định của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an.

- Xây dựng Công an xã chính quy toàn diện về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tổ chức cán bộ; cơ chế lãnh đạo, chỉ huy; cơ sở vật chất, hậu cần, trang bị, phương tiện,... đủ sức giải quyết các vấn đề an ninh, trật tự ngay tại cơ sở.

- Tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Thông báo, trao đổi với Đảng ủy xã về tình hình an ninh, trật tự và các chủ trương mới của Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy Công an tỉnh liên quan đến nội dung phối hợp nêu tại Điều 3 Quy chế này.

- Hướng dẫn thực hiện các văn bản của các cấp ủy đảng về xây dựng lực lượng Công an xã.

- Khi bổ nhiệm đồng chí Trưởng Công an xã (là đảng viên trong đảng bộ xã) trong thời gian giữa hai nhiệm kỳ đại hội đảng bộ xã thì Ban Thường vụ Đảng ủy

Công an tỉnh trao đổi để Đảng ủy xã thực hiện quy trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định đồng chí đó vào Đảng ủy xã, lãnh đạo bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy xã và chỉ định giữ chức bí thư chi bộ (đảng ủy) Công an xã.

- Khi luân chuyển, điều động và bổ nhiệm đồng chí Trưởng Công an xã từ đảng bộ khác trong thời gian giữa hai kỳ đại hội đảng bộ xã thì Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh trao đổi với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thực hiện quy trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định đồng chí đó vào Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy xã; thống nhất với Đảng ủy xã để thực hiện quy trình chỉ định đồng chí đó vào cấp ủy Công an xã và giữ chức bí thư chi bộ (đảng ủy) Công an xã.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy xã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Công an tỉnh đóng quân trên địa bàn xã thực hiện công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị; kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên Công an xã trong việc chấp hành nghị quyết của cấp ủy cấp trên và Đảng ủy Công an tỉnh về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an xã.

2. Trách nhiệm phối hợp

- Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên Công an xã; xây dựng văn kiện, phương án nhân sự đại hội chi bộ (đảng bộ) Công an xã. Tham gia ý kiến về quy hoạch các chức danh do Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý hoặc các chức danh chủ chốt của xã đối với đảng viên là chỉ huy Công an xã; đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với chi bộ (đảng bộ) Công an xã và đảng viên là chỉ huy Công an xã.

- Hướng dẫn thực hiện chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở xã.

- Lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quần chúng; xây dựng các đoàn thể quần chúng trong Công an xã.

- Thống nhất giới thiệu nhân sự chỉ huy Công an xã tham gia ứng cử Hội đồng nhân dân theo cơ cấu phân bổ cho xã. Lãnh đạo cơ cấu bí thư chi bộ (đảng ủy) Công an xã tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã; đồng chí Phó bí thư chi bộ (đảng ủy) Công an xã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ xã (nếu có cơ cấu).

Điều 5. Trách nhiệm của Đảng ủy xã

1. Trách nhiệm chủ trì

- Lãnh đạo tổ chức thực hiện các văn bản của Đảng và Đảng ủy Công an tỉnh trên lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong phạm vi xã.

- Lãnh đạo việc xây dựng tổ chức đảng trong Công an xã. Quyết định phương án nhân sự, tổ chức đại hội chi bộ (đảng bộ) Công an xã. Phê duyệt quy hoạch cấp ủy các cấp trong Công an xã theo quy định. Đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với chi bộ (đảng bộ) Công an xã và đảng viên là chỉ huy Công an xã theo thẩm quyền.

- Lãnh đạo, chỉ đạo ban hành chỉ thị của xã về xây dựng Công an xã để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; các phong trào thi đua, cuộc vận động trong Công an xã.

- Giới thiệu nhân sự chỉ huy Công an xã tham gia ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo cơ cấu phân bổ cho xã. Lãnh đạo thực hiện cơ cấu đồng chí bí thư chi bộ (đảng ủy) Công an xã tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã; đồng chí Phó bí thư chi bộ (đảng ủy) Công an xã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ xã (nếu có cơ cấu).

- Quyết định các chủ trương, giải pháp xây dựng thể trận an ninh nhân dân trên địa bàn xã.

- Lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quần chúng; xây dựng các đoàn thể quần chúng trong Công an xã.

- Thông báo, trao đổi với Đảng ủy Công an tỉnh về những chủ trương mới của Đảng ủy xã liên quan đến nội dung phối hợp tại Điều 3 của Quy chế này.

2. Trách nhiệm phối hợp

- Lãnh đạo công tác cán bộ trong Công an xã theo quy định của Đảng, Nhà nước.

- Lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng, học tập lý luận chính trị; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Công an xã; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn xã.

- Thực hiện các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp ủy, tổ chức đảng trong Công an xã.

- Tham gia ý kiến với Đảng ủy Công an tỉnh về chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Đảng ủy xã có trách nhiệm lãnh đạo thực hiện nghị quyết của Đảng ủy Công an tỉnh trên lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong phạm vi xã; tham gia ý kiến với Đảng ủy Công an tỉnh về chủ trương, phương hướng xây dựng thể trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Nếu có vấn đề chưa thống nhất với

ng nghị quyết của Đảng ủy Công an tỉnh thì Đảng ủy xã báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Khi có tình huống đột xuất, phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội xảy ra tại địa phương thì Đảng ủy xã báo cáo ngay Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng thời trao đổi ngay với Đảng ủy Công an tỉnh.

- Đảng ủy xã khi xem xét, quyết định khen thưởng (không theo định kỳ hoặc tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền), kỷ luật về đảng đối với cán bộ chỉ huy Công an xã thì trao đổi, thống nhất với Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh. Nếu không thống nhất thì Đảng ủy xã báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để thống nhất thực hiện.

Điều 6. Phương pháp phối hợp

1. Định kỳ 6 tháng, Đảng ủy Công an tỉnh và Đảng ủy xã chủ động trao đổi thông tin, tình hình theo quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2. Khi có yêu cầu phối hợp thì bên đề nghị trao đổi thông tin hoặc gửi văn bản đến bên được đề nghị, bên nhận đề nghị có trách nhiệm trả lời kịp thời bằng hình thức phù hợp. Đối với những nội dung quan trọng, phức tạp thì bên nêu vấn đề chủ động làm việc với bên được đề nghị để thống nhất trước khi quyết định theo thẩm quyền. Nếu chưa thống nhất thì báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 7. Chế độ họp và báo cáo

1. Hằng năm hoặc khi cần thiết, Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, tổ chức họp rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp thực hiện Quy chế trong thời gian tiếp theo; tổng hợp kết quả, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đề xuất hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế này.

2. Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy xã tổ chức tổng kết việc thực hiện Quy chế này vào năm cuối của nhiệm kỳ đại hội cấp xã.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Đảng ủy Công an tỉnh phân công đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy xã phân công đồng chí Phó Bí thư là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã là đầu mối chủ trì chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Văn phòng Đảng ủy Công an tỉnh, Văn phòng Đảng ủy xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy xã chỉ đạo thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề mới phát sinh thì Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy xã tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế.
